

Bản án số: 117/2024/HS-ST.

Ngày: 05 - 6 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Bá Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Nguyễn Thị Xuân Hồng.

2/ Ông Nguyễn Công Chiêm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Phú Tuấn – Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Cao Hoàng Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 626/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Lâm Tấn T; giới tính: Nam; sinh năm: 2003; sinh tại: Tỉnh An Giang; căn cước công dân số: 08920302xxxx; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố Trung Thạnh, phường Mỹ Thới, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang; chỗ ở: Phan Văn Hón, Tổ 43, Khu phố 3, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông: Lâm Tuấn K, con bà: Nguyễn Thị Phng; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. (có mặt)

- Bị hại:Chị Trương Thị Hoài Ph; sinh năm: 1995; địa chỉ: Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Chị Lâm Thị Thùy Tr; sinh năm: 1996; địa chỉ: Tổ 43, Khu phố 3, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

2/ Em Trần Quang M, sinh ngày 20/01/2009; địa chỉ: Quốc lộ 1A, Khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Đại diện hợp pháp của em Trần Quang M là ông Trần Văn Q, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Như Bnh, sinh năm 1980; Cùng cư trú: Quốc lộ 1A, Khu phố 4, phường Tân Hưng Thuận, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Tấn T và Trần Quang M, sinh ngày 20/01/2009 là nhân viên quán “Ốc Vương”, địa chỉ 35 đường Phan Văn Hón, Tổ 53, Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12, do cần tiền tiêu xài nên T rủ M trộm cắp T sản của người khác.

Khoảng 15 giờ 00 ngày 08/5/2023, trong lúc ngồi nghỉ tại bàn ăn bên trong quán, T và M thấy chị Trương Thị Hoài Ph (cùng là nhân viên quán “Ốc Vương”), mở ốp lưng điện thoại di động hiệu Samsung A51 lấy tiền cho người khác mượn và bên trong có để nhiều tiền nên T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại di động và tiền của chị Ph. Do vậy, khoảng 15 giờ 50 cùng ngày, khi gặp M tại khu vực bếp của quán “Ốc Vương”, T bàn bạc và thống nhất cách thức trộm cắp điện thoại di động và tiền của chị Ph thì M đồng ý. Đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày, khi T đang đứng gần bàn tiếp thực phẩm (trước Phòng VIP1) thì thấy chị Ph để điện thoại di động trên bàn, đồng thời M cũng đang ngồi tại đây. T đi lại gần và giả vờ đùa giỡn với M (như đã bàn bạc từ trước), sau đó T cùng M tiến lại gần vị trí để điện thoại của chị Ph. Khi đi đến vị trí để điện thoại, M giả vờ ngồi để che chắn không cho người khác nhìn thấy T trộm cắp điện thoại, còn T đứng che hướng quan sát của Camera, rồi T dùng tay trái trộm cắp điện thoại của chị Ph để trên bàn bỏ vào túi quần trái. Sau khi trộm cắp được điện thoại, T đi vào khu vực bếp của quán mở ốp lưng điện thoại ra kiểm tra thì thấy bên trong có số tiền 7.200.000 đồng, T cất giấu tiền và điện thoại vừa trộm cắp được vào túi quần trái. Đến khoảng 17 giờ 00 cùng ngày, khi hết giờ làm việc T thuê xe GrabBike chở về nhà trọ địa chỉ số 122 đường Phan Văn Hón, Tổ 43, Khu phố 3, phường Tân Thới Nhất, Quận 12. Tại đây, T đưa hết số tiền vừa trộm cắp được cho cô ruột tên Lâm Thị Thùy Tr nhờ cất giữ nhưng nói dối là tiền lương. Riêng điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, T cất giấu tại phòng trọ trên. Sự việc được chị Ph trình báo Công an phường Tân Thới Nhất lập hồ sơ chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 thụ lý.

Tại Cơ quan Công an, Lâm Tấn T và Trần Quang M đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án nêu trên.

Tại Kết luận định giá tài sản số 207/KL-HĐĐGTS ngày 20/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 12 kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A51 màu xanh, số Imei1: 355036118746622, số Imei2: 355037118746620, tài sản đã qua sử dụng có trị giá 3.250.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ:

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 7.200.000 đồng (do Lâm Thị Thùy Tr giao nộp).

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51 số IMEI 1: 355036118746622, số IMEI 2: 355037118746620 (do Lâm Tấn T giao nộp).

Đây là T sản của chị Trương Thị Hoài Ph bị Lâm Tấn T và Trần Quang M chiếm đoạt. Ngày 07/9/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã trả các vật chứng nói trên cho chủ sở hữu là chị Trương Thị Hoài Ph.

* Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Trương Thị Hoài Ph đã nhận lại T sản, qua làm việc không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số: 90/CT-VKS-Q.12 ngày 14/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Lâm Tấn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Đối với Trần Quang M, sinh ngày 20/01/2009, tại thời điểm thực hiện hành vi là 14 tuổi 3 tháng 19 ngày. Do đó, chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về hành vi nêu trên theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự nên không đề nghị xử lý.

Đối với Lâm Thị Thùy Tr, khi T đưa tiền nhờ cất giữ thì Tr không biết là tiền do T trộm cắp mà có. Qua làm việc, Tr đã giao nộp lại số tiền 7.200.000 đồng, nên không xem xét xử lý.

Tại phiên tòa,

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều Điều 173, điểm o khoản 1 Điều 52, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy, lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xử có cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 50 phút ngày 08/5/2023 tại quán “Ốc Vương”, địa chỉ 35 đường Phan Văn Hớn, Tổ 53, Khu phố 4, phường Tân Thới Nhất, Quận 12. Lâm Tấn T và Trần Quang M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt T sản của chị Trương Thị Hoài Ph với số tiền là 7.200.000 đồng và 01 điện thoại đi động hiệu Samsung Galaxy A51 trị giá 3.250.000 đồng. Tổng giá trị T sản chiếm đoạt là 10.450.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo T đã phạm tội “Trộm cắp T sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét thấy, bị cáo T là người xúi giục Trần Quang M dưới 18 tuổi cùng thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội theo điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

[4] Xét thấy, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, T sản đã được thu hồi trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại T sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 12 đã trả lại cho bị hại nên không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí: Theo Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lâm Tấn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm o khoản 1 Điều 52, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lâm Tấn T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Về án phí: Căn cứ vào Điều 23 Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có

quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày họ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND Quận 12; (2)
- Chi cục THADS Quận 12; (1)
- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh; (1)
- Phòng hồ sơ NVCS (PC.53); (1)
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 12; (1)
- Thi hành án hình sự; (4)
- Bị cáo; (1)
- Những người tham gia tố tụng khác; (3)
- Lưu VT, hồ sơ vụ án. (2) (18)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Bá Hiệp